

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2010/QĐ-UBND

Quy Nhơn, ngày 10 tháng 8 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành mới và sửa đổi, bổ sung
một số loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/10/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí đã được Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2010/NQ-HĐND ngày 28/7/2010 của HĐND tỉnh Khóa X, kỳ họp thứ 17 về việc ban hành mới và sửa đổi, bổ sung một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bình Định,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mới và sửa đổi, bổ sung một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Cục trưởng Cục Thuế tỉnh hướng dẫn các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây của UBND tỉnh về phí sử dụng bến bãi, lệ phí cấp giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trái với quy định tại Quyết định này.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Giám đốc Công ty TNHH Công viên xây xanh và Chiếu sáng đô thị Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hữu Lộc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về việc ban hành mới và sửa đổi, bổ sung một số loại phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2010/QĐ-UBND
ngày 10/8/2010 của UBND tỉnh)*

1. Phí sử dụng bến, bãi.

a. Đối tượng nộp phí.

Là các tổ chức, đơn vị, cá nhân có nhu cầu sử dụng bến, bãi tại các công viên, các khu vực công cộng phù hợp với quy hoạch, kế hoạch quy định của Nhà nước và được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền để sản xuất kinh doanh, dịch vụ (như tổ chức các dịch vụ trò chơi, hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo, ca nhạc, giải khát, bán đồ lưu niệm, ...).

b. Mức thu.

Số TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu
I	Sửa đổi, bổ sung		
1	Phí sử dụng mặt bằng tại Công viên Thiếu nhi và Công viên Nguyễn Thái Học tổ chức trò chơi phục vụ Thiếu nhi.	đồng/m ² /tháng	7.500
II	Ban hành mới		
1	Phí sử dụng mặt bằng tại công viên di tích Tháp Đôi tổ chức chụp hình phục vụ khách tham quan.	đồng/máy/tháng	150.000
2	Phí sử dụng mặt bằng tại các công viên, các khu vực công cộng <i>(Trừ vỉa hè sẽ có quy định riêng).</i>		
a	Tổ chức hội chợ, triển lãm, giới thiệu sản phẩm, ca nhạc.	đ/m ² /ngày	1.500
b	Tổ chức các hoạt động kinh doanh, dịch vụ và các hoạt động khác như: giải khát, mua bán đồ lưu niệm,...	đ/m ² /tháng	10.000

3	Phí sử dụng mặt bằng tại các công viên, khu vực công cộng đặt pano quảng cáo.	đ/m ² /pano/năm thứ nhất	150.000
		đ/m ² /pano/từ năm thứ hai trở đi	120.000

Ghi chú: Những tháng mùa mưa từ tháng 10 đến tháng 12 hàng năm mức thu bằng 50% so với các mức thu quy định trên (Trừ phí sử dụng mặt bằng tại các công viên, khu vực công cộng đặt pano quảng cáo).

c. Tỷ lệ % để lại cho đơn vị thu.

Công ty TNHH Công viên Cây xanh và Chiếu sáng đô thị Quy Nhơn là đơn vị tổ chức thu được để lại 100% tổng số tiền phí sử dụng bến, bãi thu được và được xác định là doanh thu của đơn vị. Công ty có nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Ban hành mới).

a. Đối tượng nộp lệ phí: các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận) phải nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận.

b. Đối tượng miễn nộp:

- Trường hợp cấp giấy chứng nhận chỉ thể hiện về quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn bao gồm cả hộ gia đình, cá nhân ở thị trấn và các phường ở ngoại thành Quy Nhơn (hoặc sản xuất kinh doanh nông, lâm, ngư nghiệp).

- Trường hợp cấp giấy chứng nhận chỉ thể hiện về quyền sử dụng đất đối với giao đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, giao đất ở đối với hộ gia đình thuộc hộ nghèo, giao đất ở đối với hộ gia đình mà chủ hộ là bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sĩ, con của liệt sĩ, Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

- Miễn nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng trước ngày Nghị định 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ có hiệu lực thi hành mà có nhu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận.

c. Cơ quan thu: Văn phòng Đăng ký quyền SDD tỉnh và Văn phòng Đăng ký quyền SDD huyện, thành phố.

d. Mức thu:

- Trường hợp 1: Giấy chứng nhận cấp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân chỉ có quyền sử dụng đất (*Thửa đất không có nhà và tài sản khác gắn liền với đất*).

- Trường hợp 2: Giấy chứng nhận cấp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân chỉ có quyền sở hữu nhà ở, quyền sở hữu tài sản trên đất.

- Trường hợp 3: Giấy chứng nhận cấp cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân về quyền sử dụng đất cùng với quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, bao gồm các trường hợp sau:

+ Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất cùng với quyền sở hữu nhà ở;

+ Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất cùng với tài sản gắn liền với đất;

+ Giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất cùng với quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

Số TT	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Mức thu		
			Trường hợp 1	Trường hợp 2	Trường hợp 3
I	Đối với tổ chức				
<i>1</i>	<i>Cấp lần đầu</i>				
a	Các phường nội thành thuộc TP Quy Nhơn	đồng/giấy	100.000	400.000	500.000
b	Khu vực khác	đồng/giấy	100.000	350.000	450.000
<i>2</i>	<i>Cấp đổi, cấp lại, xác nhận tính pháp lý của Giấy chứng nhận</i>				
a	Các phường nội thành thuộc TP Quy Nhơn	đồng/lần	20.000	50.000	50.000
b	Khu vực khác	đồng/lần	20.000	40.000	40.000
II	Đối với cá nhân, hộ gia đình				
<i>1</i>	<i>Cấp lần đầu</i>				
a	Các phường nội thành thuộc TP Quy Nhơn	đồng/giấy	25.000	80.000	100.000
b	Khu vực khác	đồng/giấy	Miễn	40.000	50.000
<i>2</i>	<i>Cấp đổi, cấp lại, xác nhận tính pháp lý của Giấy chứng nhận</i>				
a	Các phường nội thành thuộc TP Quy Nhơn	đồng/lần	20.000	20.000	20.000
b	Khu vực khác	đồng/lần	10.000	10.000	10.000

đ. Tỷ lệ % để lại cho đơn vị thu.

- Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh được để lại 70% tổng số phí thu được để chi phí cho công tác thu; 30% còn lại nộp ngân sách theo quy định.

- Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất các huyện, thành phố được để lại 100% số lệ phí thu được./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Lộc